TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUANG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số : 71/2021/HSST
Ngày 23/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Đặng Phùng Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liên
2. Ông Tô Văn Đào

- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Phan Thị Hải Linh – Thư ký TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa bà: **Trần Thị Thắm** – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo sau đây:

Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1981, tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Trú tại: Tổ 6, thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Ngư nghiệp; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết); Con bà: Phạm Thị P (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Trường Lưu T, sinh năm: 1989 (đã ly hôn), bị cáo 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2021 tại Nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện T, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Đoàn T2, sinh năm: 1972 (đã chết)

Trú tại: thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

- Đại diện hợp pháp:

Đại diện hợp pháp cho bị hại Đoàn T gồm có:

1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1939
2. Nguyễn Thị N, sinh năm: 1975
3. Đoàn Thị Kim H, sinh năm: 1995
4. Đoàn Thị Kim V, sinh năm: 1997
5. Đoàn Thị Kim H, sinh năm: 2000
6. Đoàn Văn L, sinh năm: 2003.

Cùng trú tại: thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Bà Đ, chị H, anh L đều ủy quyền cho bà Nguyễn Thị N tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 23/8/2021.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Ngô Thị T3, sinh năm: 1985

Trú tại: thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

- Những người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1979

2. Ông Hoàng Anh D, sinh năm: 1975

3. Anh Nguyễn Đ, sinh năm: 1982

4. Anh Nguyễn V, sinh năm: 1986

Cùng trú tại: Thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

(Bà N có mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 ngày 26/7/2021, Nguyễn Văn T cùng các ông Đoàn T, Nguyễn Văn M, Hoàng Anh D rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình T2 chơi cờ Đôminô thắng thua bằng tiền tại quán bán nước giải khát của bà Ngô Thị T, tại: Thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Mỗi ván sẽ phân vị trí nhất, nhì, ba, tư. Người đứng vị trí thứ tư sẽ thua 40.000 đồng, người đứng vị trí thứ ba sẽ thua 20.000 đồng, người đứng thứ nhì không thắng, không thua. Người đứng vị trí thứ nhất sẽ thắng 60.000 đồng, sau hai ván sẽ chung tiền một lần.

Sau khi chơi được 02 ván, Nguyễn Văn T thua 40.000 đồng, ông Đoàn T2 thua 60.000 đồng, T1 rút ra 100.000 đồng để trả cho ông D. Ông Đoàn T2 không trả tiền thua mà nói với T1 :"Mi trả trước đi, tau nợ chịu". Do ông T2 không trả tiền thua nên ông D không đồng ý chơi đánh bạc tiếp. Nguyễn Văn T1 nói với T2: "Tại sao thua mà không đưa tiền". T2 nói "răng mi nói tao, họ thắng họ không nói sao mi thua mi nói". Sau đó, ông T2 đứng lên cầm một cái ghế nhựa đập vào đầu T1. T1 và ông T2 xảy ra cự cãi và ôm vật nhau xuống nền xi măng trước quán. Thấy vậy, ông Nguyễn V, ông Nguyễn Đ chạy đến can ngăn thì cả hai tách ra. Nguyễn Văn T1 và ông Đoàn T2 đi ra ngoài đường phía trước nhà bà T3, tiếp tục cự cãi và ôm vật nhau. Ông T2 dùng tay đánh một cái vào mặt T1 làm T1 chảy máu mũi. Ông V và ông Đ cùng một số người tiếp tục ra can ngăn. Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, ông T2 bỏ đi qua sân nhà bà Nguyễn Thị N, bán tạp hóa bên cạnh nhà bà T3. T1 đi theo và nói: " anh P nè *(tên gọi khác của T2)* anh nhìn cái mũi của tôi ", nghe vậy ông T2 quay lại thì T1 chạy đến nhảy lên dùng chân phải đạp vào ngực ông T2 01 cái làm ông T2 ngã ngửa đập đầu xuống nền xi măng bất tỉnh. Thấy ông T2 bị bất tỉnh nên ông Đ liền chạy đi gọi người nhà ông T2 đến. Một lúc sau thì bà Đoàn Thị Kim H,(là con ông T2) đi đến cầm theo một con dao mác (có cán bằng tre dài 30cm, lưỡi dài khoảng 30cm – là dụng cụ chặt củi) trở sống dao xông lại đánh vào lưng của T1 một cái nhưng không gây thương tích gì. Ông Đoàn T2 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa Khoa Quảng Nam. Đến 10 giờ ngày 27/7/2021, ông T2 chết.

Tại Bản kết luận giám định số 154.21/GĐPY-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đỉnh - chẩm trái có vết bầm máu sây sát da; Bầm tụ máu dưới da và cơ vùng thái, đỉnh, chẩm trái; Cơ thái dương phải không tụ máu; Vỡ nứt xương chẩm trái qua đỉnh trái đến thái dương trái dài 16cm; Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương – trán – đỉnh trái; Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương – trán – đỉnh phải; Dập não vùng thái dương phải; Não phù.

2. Nguyên nhân chết: Ông Đoàn T2 chết do phù não, chèn ép não gây suy hô hấp – suy tuần hoàn không hồi phục hậu quả của chấn thương sọ não.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKSTB-HS ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Bị cáo khai nhận giữa bị cáo và bị hại là bà con cô cậu ruột. Trưa hôm đó có đám giỗ cha bị cáo tại nhà anh ruột bị cáo. Bị hại T2 có dự đám giỗ, sau đó anh em rủ nhau ra quán uống nước và rủ nhau chơi Domino ăn tiền. Hôm đó, bị cáo thua và chung tiền nhưng anh T2 không chung tiền nên người thắng không chịu chơi nữa. Do người thắng không chơi nên bị cáo có bực mình bảo anh T2 chung tiền để chơi tiếp. Anh T2 không chịu chung và cầm ghế đánh bị cáo. Sự việc tiếp theo sau đó như cáo trạng đã nêu. Khi bị cáo đập ngã anh T2 thì bị cáo thấy anh T2 nằm im. Bị cáo mới đến ôm anh T2 lên cùng với mọi người đưa anh T2 đi cấp cứu. Hiện nay về dân sự gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí cho anh T2 và đã được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ. Gia đình bị cáo có Bác ruột có công cách mạng bị tù đày. Bị cáo có vợ đã ly hôn với vợ, vợ bị cáo đã có chồng khác, một mình bị cáo nuôi 02 con còn nhỏ nhưng hiện nay các con của bị cáo phải gửi cho anh em bị cáo nuôi. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để có điều kiện sớm trở về nuôi các con.

* Đại diện hợp pháp cho bị hại bà Nguyễn Thị N tại phiên tòa thống nhất số tiền bồi thường 130.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự. Bà N xin Hội đồng xét xử xử bị cáo ở mức thấp nhất để bị cáo có điều kiện nuôi con.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo là nhân dân lao động và là lao động duy nhất trong gia đình nuôi 02 con còn nhỏ. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại đã bãi nại về trách nhiệm dân sự, xin giảm nhẹ, bản thân bị hại cũng có phần lỗi khi đánh bị cáo trước. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T1 từ 05 đến 06 năm tù.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả 01 cái bàn có khung bằng sắt, mặt bàn bằng gạch men và 05 cái ghế nhựa (trong đó có một cái ghế bị bể) cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Ngô Thị T; Tuyên tiêu hủy đối với 01 bộ cờ Đô mi nô gồm 28 quân cờ.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự xong, bà Nguyễn Thị N (vợ của ông Đoàn T) đã nhận 130.000.000 đồng đã có đơn bãi nại về dân sự, không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai của bị cáo có trong hồ sơ và tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

- Căn cứ vào bản kết luận giám định số 154.21/GĐPY-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đỉnh - chẩm trái có vết bầm máu sây sát da; Bầm tụ máu dưới da và cơ vùng thái, đỉnh, chẩm trái; Cơ thái dương phải không tụ máu; Vỡ nứt xương chẩm trái qua đỉnh trái đến thái dương trái dài 16cm; Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương – trán – đỉnh trái; Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương – trán – đỉnh phải; Dập não vùng thái dương phải; Não phù.

2. Nguyên nhân chết: Ông Đoàn T2 chết do phù não, chèn ép não gây suy hô hấp – suy tuần hoàn không hồi phục hậu quả của chấn thương sọ não.

- Căn cứ vào công văn số 198/PC09 ngày 18/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, trả lời:

+ Một cú ngã ngửa ra phía sau, phần đầu phía sau đập xuống nền xi măng có thể gây ra các thương tích như trên theo cơ chế đối bên: Phần đầu sau (bên trái nhiều hơn) đang di động va chạm mạnh vào vật tày diện rộng không giới hạn gây ra tổn thương tại vùng đầu tiếp xúc ***(vỡ nứt xương chẩm trái qua đỉnh trái đến xương thái dương trái, tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương - đỉnh trái)*** đồng thời tổn thương não đối bên với bề mặt vùng đầu tiếp xúc với vật tày ***(dập não vùng thái dương phải, tụ máu dưới màng cứng vùng trán hai bên và thái dương đỉnh phải)***

+ Vùng trán sát chân tóc có vết sát da đã đóng vảy kích thước (0,5x 0,2)cm. Vết thương này do vật tày có cạnh tác động nhẹ vào vùng trán theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới; không gây tổn thương tương ứng bên trong nên không thể dân đến cái chết. Không giám định tỷ lệ thương tích.

Hội đồng xét xử nhận định: Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 26/7/2021, tại khu vực quán nước nhà bà Ngô Thị T3, tại: thôn P, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, do mâu thuẫn trong lúc đánh bạc dưới hình T2 đánh cờ Đôminô thắng thua bằng tiền nên xảy ra cự cãi, xô xát giữa Nguyễn Văn T1 và ông Đoàn T2. Ông T2 dùng tay cầm một cái ghế nhựa đánh vào đầu bị cáo T1. Bị cáo T1 liền dùng tay, chân ôm vật đánh lại ông T2, cả hai giằng co ra đến đường bê tông trước nhà bà T3. Bị cáo T1 bị ông T2 dùng tay đánh trúng mũi chảy máu. Thấy vậy, ông Nguyễn V và ông Nguyễn Đ có mặt tại quán chạy ra can ngăn, cả hai tách ra, ông T2 đi qua sân nhà bà Nguyễn Thị N (bên cạnh nhà bà T3) và đứng nhìn ra đường. Bị cáo T1 T1c giận vì bị đánh chảy máu mũi, bị cáo T1 chạy từ ngoài đường vào dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào vùng ngực của ông T2 làm ông T2 ngã ngửa đập đầu xuống nền sân bê tông bị chấn thương sọ não và chết vào ngày 27/7/2021.

Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T xử bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của ông T2, xâm phạm đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo đủ nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng do bị hại T2 đã đánh bị cáo trước gây chảy máu mũi, nóng giận không kìm chế bản thân bị cáo đã đạp ông T2 ngã ngửa dẫn đến anh T2 bị chết. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nên nỗi mất mát đau thương cho gia đình bị hại, nên cần phải xử phạt nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo.

- Xét về nhân thân bị cáo Nguyễn Văn T1 xuất thân là nhân dân lao động, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thực sự biết ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình nuôi hai con còn nhỏ, vợ đã ly hôn. Các con bị cáo hiện nay phải gửi lại cho anh em nuôi dưỡng. Bị cáo có Bác ruột là người có công cách mạng. Sau khi phạm tội bị cáo đã cố gắng cùng nhân dân đưa bị hại đi cứu chữa và đã bồi thường toàn bộ chi phí cho phía bị hại đã được gia định bị hại bãi nại về dân sự, xin giảm nhẹ về trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này anh T2 có lỗi khi đánh bị cáo bị thương tích trước. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để các cơ quan chức năng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sau này.

[4] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tuyên:

- Trả 01 cái bàn có khung bằng sắt, mặt bàn bằng gạch men và 05 cái ghế nhựa (trong đó có một cái ghế bị bể) cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Ngô Thị T3;

- Tiêu hủy đối với 01 bộ cờ Đô mi nô gồm 28 quân cờ.

[5] Về dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự xong, bà Nguyễn Thị N (vợ của ông Đoàn T) đã nhận 130.000.000 đồng đã có đơn bãi nại về dân sự, không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[7] Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Văn T1** phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 134; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn T1 05** (Năm) năm tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày tạm giam ngày 27/7/2021.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Trả lại cho bà Ngô Thị T3 01 cái bàn có khung bằng sắt, mặt bàn bằng gạch men và 05 cái ghế nhựa (trong đó có một cái ghế bị bể)

- Tiêu hủy đối với 01 bộ cờ Đô mi nô gồm 28 quân cờ.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn T1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

(Đã ký tên, đóng dấu)

Đặng Phùng Thành